Câu **1**: [VD]

Cho dãy số sau:  
  
Trả lời: Số thích hợp điền vào chỗ trống để được dãy có quy luật là: [[210]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Với dãy số có quy luật cần đưa ra nhận xét về những tính chất đặc biệt như: khoảng cách giữa các số, các vị trí số đặc biệt, tổng, hiệu các số trước so với các số sau…..  
nhận thấy 200 + 1 = 201 ; 201 + 2 = 203 ; 203 + 3 = 206 ;  
Do đó số cần điền sẽ là tổng của 206 và số 4 .  
Vậy số cần điền là: 206 + 4 = 210 .  
**Đáp án:**210 .

Câu **2**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Từ các chữ số 0 ; 1 ; 2 có thể lập được bao nhiêu số có ba chữ số khác nhau?

A. 2 số B. 3 số

C. 4 số

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Số có ba chữ số.  
  
Số 0 không thể ở vị trí chữ số hàng trăm.  
Nếu 1 là chữ số hàng trăm thì được các số: 120 ; 102 .  
Nếu 2 là chữ số hàng trăm thì được các số: 201 ; 210 .  
Do đó từ các chữ số 0 ; 1 ; 2 có thể lập được 4 số có ba chữ số khác nhau.  
**Đáp án:**  
4 số

Câu **3**: [VD]

Chọn các phương án đúng.  
Cho biết ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 a 1 > 373. a có thể là chữ số nào trong các chữ số sau:  
(Có thể chọn nhiều hơn một phương án)

A. 8

B. 7

C. 9

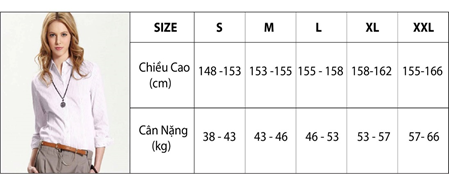
D. 6

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Số có ba chữ số.  
  
Hai số đều có chữ số hàng trăm là 3 nên ta so sánh các chữ số hàng chục.  
Nếu a > 7 thì ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ 3 a 1 > 373 nên a = 8 ; 9 .  
Nếu a = 7 thì 371 < 373 nên a = 7 không thỏa mãn.  
Nếu a < 7 thì phép so sánh sai.  
**Đáp án:**8 ; 9 .

Câu **4**: [VD]

Chọn tất cả các đáp án đúng.  
Bà nặng 55 k g , cao 159 c m . Mẹ có cân nặng ít hơn cân nặng của bà là 5 k g và cao 156 c m .  
  
Vậy bà và mẹ mặc size gì?.

A. Bà mặc size XL.

B. Mẹ mặc size L.

C. Bà mặc size L. D. Mẹ mặc size M.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Số có ba chữ số.  
  
Ta có:  
53 k g < 55 k g < 57 k g và 158 c m < 159 c m < 162 c m nên bà mặc size X L .  
Cân nặng của mẹ là: 55 − 5 = 50 ( k g ) .  
155 c m < 156 c m < 158 c m và 46 k g < 50 k g < 53 k g nên mẹ mặc size L.  
**Đáp án:**  
Bà mặc size X L .  
Mẹ mặc size L .

Câu **5**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có bao nhiêu chữ số a sao cho ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ a 94 > 485 và a < 8 ?

A. 4

B. 5 C. 3 D. 6

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Muốn so sánh các số có ba chữ số, ta so sánh các chữ số hàng trăm, nếu bằng nhau thì so sánh chữ số hàng chục, nếu chữ số hàng chục bằng nhau thì so sánh chữ số hàng đơn vị (số nào có chữ số ở hàng tương ứng lớn hơn thì số đó lớn hơn).  
  
Ta có: ¯ ¯¯¯¯¯¯ ¯ a 94 > 485 .  
Nếu a lớn hơn 4 thì a có thể bằng 5 ; 6 ; 7 ; 8 ; 9 .  
Và a < 8 nên a nhận các số 5 ; 6 ; 7.  
Nếu a = 4 thì ta được 494 > 485 là phép so sánh đúng nên a = 4 đúng.  
Nếu a < 4 thì phép so sánh sai.  
Vậy có 4 chữ số a là 4 ; 5 ; 6 ; 7 .  
**Đáp án:**  
4

Câu **6**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Có bao nhiêu số có ba chữ số khác nhau lớn hơn 300 được lập từ các chữ số 2 ; 3 ; 9 ?  
Trả lời: Có [[4]] số.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Số có ba chữ số.  
So sánh các số trong phạm vi 1000 .  
  
Nếu 2 là chữ số hàng trăm thì được các số: 239 ; 293 .  
Nếu 3 là chữ số hàng trăm thì được các số: 329 ; 392 .  
Nếu 9 là chữ số hàng trăm thì được các số: 932 ; 923 .  
Nên các số được lập từ các chữ số 2 ; 3 ; 9 là 239 ; 293 ; 329 ; 392 ; 923 ; 932 .  
Ta có: 239 < 300 ; 293 < 300 ; 329 > 300 .  
392 > 300 ; 923 > 300 ; 932 > 300 .  
Vậy có 4 số có ba chữ số khác nhau lớn hơn 300 được lập từ các chữ số 2 ; 3 ; 9 là 329 ; 392 ; 932 ; 923 .  
**Đáp án:**  
4